TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN UH- TP HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 108 /2024/QĐST-HNGĐ	*UH, ngày 06 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 180/2024/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 06 năm 2024 giữa

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Â, sinh năm 1969

Nơi ĐKNKTT: Thôn N, xã P, huyện UH, HN.

Bị đơn: Anh Đặng Văn H - sinh năm 1969

HKTT :Thôn N, xã P, huyện UH, HN.

****Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan***: anh Đặng Việt H, sinh năm 1991

HKTT :Thôn N, xã P, huyện UH HN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều: 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 07 năm 2024.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 07 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Â và anh Đặng Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân : Chị Lê Thị Â và anh Đặng Văn H thuận tình ly hôn.

2.2 ***Về con chung :*** Chị Lê Thị Â và anh Đặng Văn H có 02 con chung là Anh Đặng Việt H, sinh năm 1992; cháu Đặng Phương O sinh năm 1996. Hiện nay các con của anh chị đều đã trưởng thành có gia đình riêng.

2.3 Về tài sản, công nợ chung:

- Chị Â, anh Huỳnh: không có nợ chung

- Chị Â, anh Huỳnh có 02 thửa đất là tài sản chung: Thửa đất diện tích đất 35,9m^2 tại số nhà 86, ngõ 11, thôn K, xã C, huyện T, thành phố HN (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên con trai là Đặng Việt H) và thửa đất số 410, tờ bản đồ số 04, diện tích 80m2 tại thôn N, xã P, huyện UH, thành phố HN.

Chị Â, anh H tự thỏa thuận thống nhất không đề nghị tòa xem xét giải quyết. Chị Â, anh H đề nghị tòa ghi nhận sự thỏa thuận theo nội dung biên bản ngày 29/07/2024) và đề nghị Tòa án công nhận như sau**:**

Giao chị Lê Thị Â được toàn quyền quyết định, định đoạt và sử dụng toàn bộ đất và nhà tọa lạc trên diện tích đất 35,9m^2 tại số nhà 86, ngõ 11, thôn K, xã C, huyện T, thành phố HN (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên con trai là Đặng Việt H) .

Giao anh Đặng Văn H được toàn quyền quyết định, định đoạt và sử dụng toàn bộ đất và nhà tọa lạc trên diện tích đất 80m^2 – chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là thửa 410, tờ bản đồ số 04 tại thôn N, xã P, huyện UH, thành phố HN do vợ chồng anh chị nhận chuyển nhượng của ông Hoàng Văn K, sinh năm 1959- Giáo viên trường THCS xã P

Sau khi ly hôn các bên có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan tổ chức cá nhân để hoàn thiện thủ tục pháp lý với các tài sản đ□ợc nhận.

2.4 Về án phí : Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị Â nộp cả 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn và đề nghị sung công 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) số tiền còn lại, được trừ vào số tiền 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) dự phí chị Â đã nộp theo biên lai số 0011799 ngày 25/6/2024 tại chi Cục thi hành án huyện UH.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện UH;
- UBND xã P, UH, HN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hùng